

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 590/2017/ST-DS

Ngày 26/11/2018

V/v tranh chấp Hợp đồng dân sự vay
tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T – THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Kim Thái Hồ

2. Bà Hoàng Thị Thanh Mai

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Trung Tiên, Thư ký Tòa án nhân dân
quận T, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố H tham gia phiên tòa:
Bà Đặng Thị Thu Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 354/2012/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2012 về việc “Tranh chấp Hợp đồng dân sự vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 321/2018/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 230/2018/QĐ-HPT ngày 09 tháng 11 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị Thu H, sinh năm: 1983

Địa chỉ cư trú: 67 đường A, Đường số 12, Phường 16, Quận 8, Thành phố H.

Hộ khẩu thường trú: D7/48A KP 4, thị trấn T, huyện B, Thành phố H.

Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Ông Hà Chí C, sinh năm 1984

Địa chỉ cư trú: 229/16/21 đường T, phường T, quận T, Thành phố H.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 01/11/2012 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn bà Võ Thị Thu H trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết từ trước, nên ngày 23/5/2010 bà H đã cho ông Hà Chí C vay số tiền là 175.000.000 đồng. Khi vay tiền ông C không có thể chấp tài sản hoặc giấy tờ nào cho bà. Thời hạn vay trong vòng 20 tháng, có thỏa thuận lãi suất là 5%/tháng đối với số tiền 75.000.000 đồng, 8% đối với số tiền 100.000.000 đồng. Đã quá thời hạn nêu trên nhưng ông C không thực hiện nghĩa vụ trả tiền đủ bà H đã nhiều lần yêu cầu ông C trả số tiền trên.

Nay bà H khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Hà Chí C phải trả cho bà H số tiền gốc là 175.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 23/5/2010 đến ngày 01/11/2012 là 52.500.000 đồng theo mức lãi suất ngân hàng. Tổng cộng là 227.500.000 đồng và cam kết chỉ khởi kiện ông C là người phải có trách thanh toán số tiền trên.

Hiện nay bà H không liên lạc và cũng không rõ địa chỉ của ông C nên không cung cấp được địa chỉ chính xác cho Tòa án.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Hà Chí C có lời khai thể hiện: Ông thừa nhận có vay của bà H số tiền 175.000.000 đồng nhưng không có khả năng thanh toán số tiền trên.

Tòa án nhân dân quận T đã tiến hành hoà giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn bà Võ Thị Thu H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn ông Hà Chí C tham gia phiên tòa nhưng ông C vắng mặt không lý do và không vì sự kiện bất khả kháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố H tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm như sau:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo nguyên tắc xét xử, thành phần Hội đồng xét xử đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Thời hạn tố tụng: Thẩm phán vi phạm thời gian chuẩn bị xét xử được quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự, kiến nghị rút kinh nghiệm.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay các đương sự đã thực hiện đúng theo quy định tại các điều 70, 71, 72 và 234 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ Giấy vay tiền ngày 23/5/2010 được lập bằng giấy tay, giữa bên cho vay là bà H, bên vay là ông Hà Chí C số tiền 175.000.000 đồng, có thỏa thuận lãi suất là 5%/tháng đối với số tiền 75.000.000 đồng, 8% đối với số tiền 100.000.000 đồng (lãi tính từ ngày 23/5/2010 đến ngày 01/11/2012 là 52.500.000 đồng). Có cơ sở xác định ông C có vay số tiền 175.000.000 đồng của bà H. Nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn ông Hà Chí C trả số tiền 227.500.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Xét đơn khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị Thu H yêu cầu bị đơn ông Hà Chí C đang cư trú tại quận T, Thành phố H phải có trách nhiệm hoàn trả số tiền 175.000.000 đồng theo giấy vay tiền ngày 23/5/2010. Căn cứ quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2005; khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 quan hệ pháp luật tranh chấp của vụ án được xác định là “Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản” và vụ án

thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H theo thủ tục sơ thẩm

[2] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn ông Hà Chí C đã được Tòa án nhân dân quận T tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng ông C vắng mặt không lý do và không vì sự kiện bất khả kháng; do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

3.1. Về yêu cầu bị đơn ông Hà Chí C trả số tiền gốc 175.000.000 đồng.

Theo sự thừa nhận của các bên thì bà Võ Thị Thu H có cho ông Hà Chí C vay số tiền 175.000.000 đồng theo giấy vay tiền ngày 23/5/2012 là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Xét, đây là giao dịch vay tài sản (tiền) thuộc hợp đồng dân sự do hai bên đương sự tự nguyện thực hiện, khi vay ông C không đảm bảo việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Giữa hai bên có giao kết hợp đồng, có sự thỏa thuận khi giao kết. Tuy nhiên đến thời hạn thanh toán ông C đã không thanh toán cho bà H như thỏa thuận. Bà H xác nhận số nợ này không liên quan đến bà Ngô Thị Minh Thu (vợ ông C), cam kết chỉ yêu cầu ông C hoàn trả số tiền 175.000.000 (*một trăm bảy mươi lăm triệu*) đồng. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy, nguyên đơn bà H chỉ khởi kiện và yêu cầu bị đơn ông C có nghĩa vụ trả nợ là có căn cứ theo Điều 474 Bộ luật dân sự 2005.

3.2. Về yêu cầu tính lãi từ ngày 23/5/2010 đến ngày 01/11/2012 theo mức lãi suất ngân hàng là 1%/tháng:

Hội đồng xét xử nhận thấy, theo giấy vay ngày 25/3/2012 ông C và bà H có thỏa thuận mức lãi suất là 5%/tháng đối với số tiền 75.000.000 đồng, 8% đối với số tiền 100.000.000 đồng, nhưng bà H chỉ yêu cầu tính lãi là 1%/tháng là có lợi cho bị đơn nên có cơ sở chấp nhận. Do đó, ông C phải trả cho bà H tiền lãi tính từ ngày 23/5/2010 đến ngày 23/11/2012 là 30 tháng tương đương 52.500.00 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu nguyên đơn là phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Do đó, yêu cầu của nguyên đơn bà Võ Thị Thu H buộc bị đơn ông Hà Chí Công trả số nợ gốc là 175.000.000 (*Một trăm bảy mươi lăm triệu*) đồng và tiền lãi 52.500.000 (*Năm mươi hai triệu năm trăm ngàn*) đồng ngay khi án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở và phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Hà Chí C phải chịu án phí trên số tiền phải trả là: 227.500.000đồng x 5% = 11.375.000 đồng.

Hoàn lại số tiền tạm nộp án phí cho bà Võ Thị Thu H.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, Khoản 1 Điều 147, Điều 227, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 471, 474, 476 Bộ luật dân sự 2005;

- Pháp lệnh án phí lệ phí Tòa án ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn bà Võ Thị Thu H:

Buộc ông Hà Chí C phải có trách nhiệm trả cho bà Võ Thị Thu H số tiền 227.500.000 (*Hai trăm hai mươi bảy ngàn năm trăm ngàn*) đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Hà Chí C phải chịu án phí 11.375.000 (*Mười một triệu ba trăm bảy mươi lăm ngàn*) đồng.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí là 5.687.500 đồng (*Năm triệu sáu trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm*) đồng cho bà Võ Thị Thu H theo biên lai thu số AH/2011/05981 ngày 13/11/2012 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

3. Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn bà Võ Thị Thu H, bị đơn ông Hà Chí C vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

5. Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.H;
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Hòa